

**TÒA ÁN NHÂN DÂN**  
**TỈNH ĐẮK LẮK**  
Bản án số: 12/2021/HS-ST  
Ngày 02-02-2021

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

**NHÂN DANH**  
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Nguyễn Văn Bằng

*Thẩm phán:* Bà Lê Thị Thanh Huyền.

*Các Hội thẩm nhân dân:* 1. Ông Lê Đình Hoan.

2. Bà Nguyễn Thị Bích Thủy.

3. Ông Lê Bá Cảnh.

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Hoàng Văn Nam - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa:**  
Ông Nguyễn Tiến Long - Kiểm sát viên.

Ngày 02 tháng 02 năm 2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 118/2020/HSST ngày 10 tháng 12 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 07/2021/QĐXXST-HS ngày 21 tháng 01 năm 2021 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Mã Trần Tú U**; sinh năm 1980, tại Thành phố Hồ Chí Minh; nơi cư trú: phường A, quận B, Thành phố Hồ Chí Minh; quốc tịch: Việt N2; dân tộc: Hoa; tôn giáo: Phật giáo; nghề nghiệp: Buôn bán; con ông Trần Văn D, sinh năm 1957 và bà Mã T1 A1, sinh năm 1956; bị cáo có chồng Ngô Đình Ngọc T, sinh năm 1976 (Đã ly hôn); có 01 con sinh năm 1996; tiền sự: Không.

Tiền án: 01 tiền án (Bản án số 115/2014/HSPT ngày 11/4/2014 của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt 06 năm tù giam về tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Ngày 28/9/2018, bị cáo chấp hành xong án phạt tù.

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 16/9/2020 đến nay. Hiện đang bị tạm giam, có mặt tại phiên tòa.

Người bào chữa cho bị cáo: Luật sư Phan Thanh S – Văn phòng Luật sư A1, Đoàn Luật sư tỉnh Đắk Lắk; có mặt.

**Người làm chứng:** Ông Võ Xuân T1; trú tại: Phường T2, thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk; vắng mặt.

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Mã Trần Tú U có tiền án về tội Mua bán trái phép chất ma túy, sau khi chấp hành xong án phạt tù tại Trại giam Đắc Trung, Bộ Công an, U về cư trú tại phường A, quận B, thành phố Hồ Chí Minh. Thông qua mối quan hệ ngoài xã hội, U có quen một người phụ nữ tên H (chưa rõ nhân thân, lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh và biết H có bán trái phép chất ma túy. Khoảng 20h00' ngày 14/9/2020, U sử dụng số điện thoại 0849.894.448 gọi vào số 0904.418.549 của H hỏi mua một lượng (100gam) chất ma túy với giá 17.000.000 đồng, để sử dụng cho bản thân và mang lên thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk bán lại cho người khác kiếm lời. H đồng ý bán ma túy cho U và thỏa thuận sẽ cất giấu số ma túy trên vào gói hàng rồi gửi qua nhà xe T3, tại phường A2, quận B2, thành phố Hồ Chí Minh về nhà xe T3, tại thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk cho U dưới tên người nhận gói hàng là L với số điện thoại 0904.418.549. Ngày 15/9/2020, U đi xe khách từ thành phố Hồ Chí Minh đến thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk sau đó thuê khách sạn để ở. Khoảng 08h00' ngày 16/9/2020, H điện thoại cho U báo là gói hàng chứa chất ma túy đã đến nhà xe T3 tại thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk. U đi xe thồ đến nhà xe T3 tại thành phố B1 để nhận 01 hộp bánh trung thu, bên trong chứa chất ma túy mà H gửi cho U. Sau khi nhận gói hàng, U đi từ nhà xe ra thì bị Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk phát hiện bắt quả tang, thu giữ của U một túi giấy màu vàng, trên túi có dán giấy màu trắng ghi chữ "L" và số "0904.418.549", bên trong có một hộp giấy màu vàng có một gói nylon, bên trong gói nylon có chứa một túi giấy màu vàng đỏ, bên trong túi giấy có một gói nylon trong suốt chứa chất rắn dạng tinh thể trong suốt.

Tại bản kết luận giám định số 837/GĐMT-PC09 ngày 22/9/2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk kết luận: Chất rắn dạng tinh thể màu trắng đựng trong một gói nylon trong suốt gửi giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 101,0553 gam, loại Methamphetamine.

Tại bản cáo trạng số: 01/CT-VKS-P1 ngày 07 tháng 12 năm 2020, của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Mã Trần Tú U về tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*" theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đã đưa ra các chứng cứ buộc tội, đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội của bị cáo, đồng thời giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Mã Trần Tú U phạm tội "*Mua bán trái phép chất ma túy*";

Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Mã Trần Tú U 20 (Hai mươi) năm tù.

- Về xử lý vật chứng:

Đề nghị tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 98,4665gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 gói có ghi dòng chữ “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Mã Trần Tú U – PC04” có các chữ ký của Lê Khắc N, Trần Hoài N2 và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

Đề nghị tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy màu vàng trên túi có dán giấy màu trắng ghi chữ “L” và số “0904418549”; 01 hộp giấy màu vàng có chữ “BÁNH TRUNG THU”; 01 sim điện thoại số 0849.894.448 là phương tiện bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Đề nghị tịch thu sung công quỹ nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số IMEI 354894093689295, là phương tiện bị can sử dụng vào việc phạm tội.

Đề nghị trả lại cho Mã Trần Tú U 01 Căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Eximbank đều mang tên Mã Trần Tú U và số tiền 210.000 đồng là giấy tờ và tiền không liên quan đến việc phạm tội.

*Luật sư bào chữa cho bị cáo Mã Trần Tú U trình bày bào chữa:* Đồng ý với quan điểm của Viện kiểm sát về tội danh. Tuy nhiên, sau khi thực hiện hành vi phạm tội bị cáo đã ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình, bị cáo đã thành khẩn khai báo nhằm giúp cơ quan điều tra nhanh chóng hoàn thành việc điều tra; bị cáo là người dân tộc thiểu số. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét đến các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, để giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Bị cáo đồng ý với lời bào chữa của Luật sư và không có ý kiến tranh luận gì thêm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Xét lời khai của bị cáo tại phiên tòa là phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Do ý thức coi thường pháp luật, háms lợi bất chính, ngày 14/9/2020, Mã Trần Tú U đã có hành vi mua ma túy của một người phụ nữ tên H (không rõ nhân thân, lai lịch) tại thành phố Hồ Chí Minh để sử dụng cá nhân và bán lại kiếm lời. Khoảng 08h00' ngày 16/9/2020, tại nhà xe T3 địa chỉ thành phố B1, tỉnh Đắk Lắk, khi U đang nhận gói ma túy H gửi thì bị Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk bắt quả tang thu giữ 01 gói ma túy có khối lượng 101,0553 gam, loại Methamphetamine. Như vậy, hành vi của bị cáo Mã Trần Tú U đã phạm vào tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”, theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk truy tố bị cáo Mã Trần Tú U về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo điểm b khoản 4 Điều 251 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

***Điều 251 của Bộ luật hình sự quy định:***

*1. Người nào mua bán trái phép chất ma túy, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm...*

*4. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù 20 năm, tù chung thân hoặc tử hình:*

*b) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng 100 gam trở lên;*

Xét tính chất, mức độ phạm tội của bị cáo là đặc biệt nghiêm trọng, không những đã xâm phạm đến sự quản lý của Nhà nước đối với các loại chất ma túy mà còn gây ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bị cáo đủ điều kiện để nhận thức được rằng các loại chất ma túy đều thuộc quyền quản lý của Nhà nước, mọi hành vi tàng trữ, vận chuyển, mua bán trái phép hoặc chiếm đoạt chất ma túy đều bị trừng trị nghiêm khắc. Nhưng do ý thức coi thường pháp luật nên bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Bị cáo có 01 tiền án, tại Bản án số 115/2014/HSPT ngày 11/4/2014, của Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk xử phạt bị cáo 06 năm tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Ngày 28/9/2018, bị cáo chấp hành xong án phạt tù nhưng chưa được xóa án tích. Đây là tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự “*tái phạm*” được quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Sau khi chấp hành xong án phạt tù, bị cáo không lấy đó làm bài học để cảnh tỉnh, răn đe mình mà còn tiếp tục phạm tội mới. Vì vậy, cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài; có như vậy mới phát huy được tác dụng cải tạo, giáo dục bị cáo và góp phần răn đe, phòng ngừa chung trong toàn xã hội.

Tuy nhiên, sau khi phạm tội, trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo về hành vi phạm tội của mình; bị cáo là người dân tộc

Hoa là dân tộc thiểu số. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự. Do đó, cần áp dụng khi quyết định hình phạt đối với bị cáo nhằm thể hiện tính đúng đắn của pháp luật và chính sách nhân đạo, khoan hồng của pháp luật Nhà nước ta.

[3] Đối với người phụ nữ tên H ở thành phố Hồ Chí Minh là người bán ma túy cho Mã Trần Tú U, đã có dấu hiệu của tội “Mua bán trái phép chất ma túy”. Nhưng Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk vẫn chưa xác định được nhân thân lai lịch và đã tách hành vi của đối tượng này ra khỏi vụ án để tiếp tục xác minh, xử lý sau là phù hợp cần chấp nhận.

[4] Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 98,4665gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 gói có ghi dòng chữ “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Mã Trần Tú U – PC04” có các chữ ký của Lê Khắc N, Trần Hoài N2 và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy màu vàng trên túi có dán giấy màu trắng ghi chữ “L” và số “0904418549”; 01 hộp giấy màu vàng có chữ “BÁNH TRUNG THU”; 01 sim điện thoại số 0849.894.448 là phương tiện bị can sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số IMEI 354894093689295, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Mã Trần Tú U 01 Căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Eximbank đều mang tên Mã Trần Tú U (Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020) và số tiền 210.000 đồng là giấy tờ và tiền không liên quan đến việc phạm tội (Theo biên lai thu tiền số 0001978 ngày 09/12/2020, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk).

[5] Về án phí: Bị cáo Mã Trần Tú U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

[1] Áp dụng điểm b khoản 4 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Mã Trần Tú U phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Xử phạt: Bị cáo Mã Trần Tú U **20 (Hai mươi) năm tù**. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ, tạm giam ngày 16/9/2020.

**[2]** Về xử lý vật chứng: Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Tịch thu tiêu hủy mẫu vật còn lại sau giám định có tổng khối lượng 98,4665gam ma túy loại Methamphetamine và bao gói còn lại sau giám định được niêm phong trong 01 gói có ghi dòng chữ “Mẫu vật còn lại sau giám định vụ Mã Trần Tú U – PC04” có các chữ ký của Lê Khắc N, Trần Hoài N2 và đóng dấu tròn màu đỏ phòng Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Đắk Lắk.

- Tịch thu tiêu hủy 01 túi giấy màu vàng trên túi có dán giấy màu trắng ghi chữ “L” và số “0904418549”; 01 hộp giấy màu vàng có chữ “BÁNH TRUNG THU”; 01 sim điện thoại số 0849.894.448 là phương tiện bị can sử dụng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung công quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động hiệu Iphone màu vàng số IMEI 354894093689295, là phương tiện bị cáo sử dụng vào việc phạm tội.

- Trả lại cho Mã Trần Tú U 01 Căn cước công dân, 01 giấy phép lái xe, 01 thẻ ngân hàng Eximbank đều mang tên Mã Trần Tú U (*Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 09/12/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đắk Lắk và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk*) và số tiền 210.000 đồng là giấy tờ và tiền không liên quan đến việc phạm tội (*Theo biên lai thu tiền số 0001978 ngày 09/12/2020, tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đắk Lắk*).

**[3]** Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Mã Trần Tú U phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm

**[4]** Quyền kháng cáo: Bị cáo; người bào chữa cho bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

**Nơi nhận:**

- TAND Tối cao ;
- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk (02 bản);
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk;
- VP CQCSĐT Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đắk Lắk;
- T.H.A hình sự Công an tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THADS tỉnh Đắk Lắk;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- Bị cáo;
- Người bào chữa;
- Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Đã ký**

**Nguyễn Văn Bằng**